

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã thông qua Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025; với mục tiêu tổng quát: “Xây dựng Hà Tĩnh trở thành tỉnh có công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, văn hóa phát triển, xã hội tiến bộ, quốc phòng - an ninh đảm bảo, trở thành một trong những cực phát triển của vùng Bắc Trung bộ; cải thiện toàn diện đời sống Nhân dân; đến năm 2025 tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, thu nhập bình quân đầu người cao hơn bình quân các tỉnh Bắc Trung bộ, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước”.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 249/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai với nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong các cấp, các ngành tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

2. Cụ thể hoá phương hướng, mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại 5 năm tới. Xác định lộ trình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng các đề án, chính sách trong kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện 7 nhiệm vụ trọng tâm, 5 chương trình trọng điểm và 3 khâu đột phá phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tình hình mới.

3. Các cấp, các ngành căn cứ Kế hoạch kịp thời xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư phát triển nhằm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, đảm bảo hiệu quả; gắn việc triển khai Nghị quyết với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch; tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và các quy hoạch theo Luật Quy hoạch; xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các chính sách phát triển kinh tế xã hội

a) *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quý II năm 2021. Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tham mưu tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư gắn với công bố Quy hoạch tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương liên quan lập các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch.

b) *Sở Tài chính*: Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị định của Chính phủ. Rà soát, giao tự chủ cho các đơn vị quản lý hành chính khi giao dự toán ngân sách đầu năm; giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công khi đến giai đoạn 3 năm tiếp theo. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh giai đoạn 2015 - 2020; xây dựng chính sách giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương. Cân đối nguồn lực, bố trí kinh phí để thực hiện hệ thống cơ chế chính sách của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

c) *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố*:

- Phối hợp với các bộ, ngành trung ương triển khai xây dựng các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, đảm bảo thống nhất với Quy hoạch tỉnh. Khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và lập mới các quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch xây dựng vùng huyện, vùng liên huyện, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác theo quy định của Luật Quy hoạch, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và nghiên cứu, xây dựng các cơ chế chính sách khác của tỉnh gắn với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX theo hướng tập trung, hiệu quả, phù hợp thực tiễn, bảo đảm khả năng cân đối nguồn lực; cân đối nguồn lực, bố trí kinh phí thực hiện hiệu quả cơ chế chính sách của tỉnh và các địa phương giai đoạn 2021-2025.

2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, tiếp tục cơ cấu lại nội ngành kinh tế; xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới

2.1. Phát triển công nghiệp

a) *Sở Công Thương*: Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp, nâng cao mức độ chế biến sâu, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp sau thép, công nghiệp chế biến, chế tạo; khuyến khích đổi mới công nghệ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong sản xuất, quản lý, nâng cao năng suất lao động. Tăng cường quản lý, phát triển cụm công nghiệp; hỗ trợ di dời các cơ sở có nguy

ơ ô nhiễm cao hiện đang hoạt động trong khu dân cư vào các cụm công nghiệp; xây dựng và phát triển các mô hình công nghiệp nông thôn.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương nghiên cứu, đề xuất giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ, hướng dẫn Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh: đầu tư nâng công suất Khu liên hợp gang thép Formosa lên 11 triệu tấn/năm đến năm 2025; sản xuất đa dạng sản phẩm thép, nhất là các loại thép chế tạo cao cấp; xây dựng lộ trình sử dụng cảng chuyên dùng cho mục đích thương mại nhằm khai thác lợi thế về vận tải biển của Tập đoàn Formosa Đài Loan và công năng của cảng nước sâu Vũng Áng, tăng thu hút hàng hóa xuất nhập khẩu qua cảng Sơn Dương; triển khai và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào sử dụng Khu gia công phụ trợ Formosa; tăng cường thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thứ cấp, các dự án sản xuất, gia công, chế biến, chế tạo kim loại, sản xuất thiết bị, máy móc,... sử dụng các sản phẩm thép của Công ty Formosa.

- Chủ động phối hợp với nhà đầu tư để thực hiện các thủ tục triển khai Dự án Nhà máy luyện gang thép của Công ty Cổ phần gang thép Hà Tĩnh. Xúc tiến khởi công dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2, triển khai dự án Tổ hợp điện khí LNG Vũng Áng 3.

- Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và triển khai xây dựng cảng cạn gắn với phát triển dịch vụ logistics nhằm đáp ứng yêu cầu lưu thông hàng hóa thông qua cửa khẩu Cầu Treo, kết hợp với hệ thống cảng biển Vũng Áng - Sơn Dương, Cửa Lò phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực Bắc Trung bộ. Nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Vũng Áng bao gồm mở rộng phạm vi cả vùng mặt nước biển đáp ứng yêu cầu phát triển.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan: Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công hạ tầng khu, cụm công nghiệp Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; chú trọng giải pháp huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

d) Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu giải pháp, cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm; phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, hiện đại, các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản.

e) Sở Tài chính: Tham mưu xây dựng Quỹ giải phóng mặt bằng thực hiện bồi thường, GPMB tạo quỹ đất sạch trong Khu kinh tế Vũng Áng nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút, kêu gọi các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm cần ưu tiên kêu gọi đầu tư trong giai đoạn 2021-2030.

2.2. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp đi vào chiều sâu; phát triển nền nông nghiệp toàn diện, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh theo hướng hiện đại, công nghệ cao; xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới bền vững.

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới. Rà soát, chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng biến đổi khí hậu. Điều chỉnh hợp lý quy mô diện tích đất sản xuất lúa, chuyển đổi một phần diện tích sang phát triển các cây trồng khác có hiệu quả cao hơn. Nhân rộng các phương án cải tạo, phá bỏ bờ vùng, bờ thửa, hình thành cánh đồng mẫu lớn. Thực hiện các giải pháp ổn định quy mô diện tích đất trồng cây ăn quả (cam trên 9.000 ha, bưởi trên 3.000 ha), chè (trên 1.500 ha), tập trung vào đầu tư thâm canh, nâng cao chất lượng, phát triển thương hiệu, thu hút đầu tư bảo quản, chế biến sâu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức lại sản xuất ngành chăn nuôi, phát triển bền vững các chuỗi liên kết chăn nuôi lợn, bò, hươu, gia cầm trang trại, quy mô lớn. Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi bò sữa (đạt quy mô trên 15.000 con), doanh nghiệp chế biến sâu các sản phẩm nhung hươu, mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu. Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVIII về khai thác tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp và Chương trình hành động số 684-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Rà soát các vùng nuôi trồng thủy sản; phát triển theo hướng thâm canh, công nghệ cao, nâng cao năng suất và chất lượng, nhất là các vùng nuôi tôm trên cát, bãi bồi ven sông. Nâng cao năng lực đội tàu khai thác xa bờ, phát triển, hiện đại hóa tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên hoạt động tại vùng khơi theo hạn ngạch được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao. Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nghề cá (các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão) trên địa bàn.

b) Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo sát thực tế, có tính khả thi cao, góp phần ngày càng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn và phát triển nông thôn bền vững.

c) Các sở, ngành phụ trách tiêu chí tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới: Căn cứ Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” và Bộ tiêu chí xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, xây dựng kế hoạch/đề án/dự án để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành mình; chủ động khâu nối, làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc ngành phụ trách, đồng thời đề xuất các Bộ, ngành xây dựng các mô hình thí điểm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Cân đối, đề xuất phương án bố trí vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh; phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất Trung ương hỗ trợ các nguồn vốn khác để thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025”.

đ) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan cân đối, ưu tiên bố trí vốn sự nghiệp cho các nhiệm vụ thuộc Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác trong trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Đề án đúng tiến độ, thời gian quy định;

e) Sở Công Thương: Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại sản phẩm trong tỉnh, chú trọng sản phẩm OCOP; đẩy mạnh kết nối cung cầu hàng hóa với các tỉnh trong nước. Tham mưu giải pháp hỗ trợ, tiêu thụ hàng sản xuất trong tỉnh và sản phẩm OCOP; tổ chức các sự kiện, lễ hội, phiên chợ, tuần hàng OCOP... thực hiện xúc tiến thương mại sản phẩm. Thu hút, hỗ trợ đầu tư Trung tâm sản phẩm OCOP và nông sản của tỉnh, có kết nối liên tỉnh; có hệ thống bán hàng điện tử hiện đại, quy mô liên tỉnh. Tập trung thu hút đầu tư, tăng tỉ lệ lấp đầy tại các khu, cụm công nghiệp, nâng tỷ lệ lấp đầy đạt tối thiểu 70%; đầu tư thí điểm đồng bộ hạ tầng 01-02 cụm công nghiệp phục vụ sản xuất tập trung các ngành nghề chế biến nông, lâm, thủy hải sản.

f) Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh: Kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển các cơ sở bảo quản, chế biến gắn với vùng nguyên liệu, nâng cao chất lượng và lợi thế cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp ở thị trường trong nước và một số sản phẩm trên thị trường.

g) UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tổ chức rà soát, bổ sung, thực hiện đề án phát triển sản xuất tại các xã trên địa bàn phù hợp với yêu cầu Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo quy định. Căn cứ Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” và Bộ tiêu chí xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, chủ động xây dựng kế hoạch/dự án để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của địa phương mình.

2.3. Phát triển dịch vụ, thương mại, du lịch

a) Sở Công Thương: Triển khai Kế hoạch xúc tiến thương mại gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình mỗi xã một sản phẩm đến năm 2025; Kế hoạch thực hiện cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2025; Đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử Quốc gia và Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai

các Hiệp định EVFTA, CPTPP và các Hiệp định Thương mại tự do trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phiên chợ đêm gắn với tuyên phổ đi bộ trên địa bàn tỉnh.

e) *Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch*: Xây dựng chính sách về quản lý, sử dụng nguồn lực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn ở tỉnh Hà Tĩnh. Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng các dịch vụ, sản phẩm du lịch và hạ tầng du lịch theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

g) *Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh*: Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung, tham mưu kế hoạch, chính sách đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo phù hợp yêu cầu phát triển khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm quốc gia giai đoạn 2021-2025. Phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch kêu gọi đầu tư các trung tâm dịch vụ tổng hợp thương mại và hậu cần cho các đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp nhằm khai thác lợi thế của Khu kinh tế Vũng Áng và Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo. Xây dựng phương án nâng cao năng lực tiếp nhận tàu trọng tải lớn nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế cảng biển Vũng Áng.

h) *Quỹ đầu tư phát triển Hà Tĩnh*: Khẩn trương hoàn thiện đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Logistics và dịch vụ hậu cảng Vũng Áng, tỷ lệ 1/500 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.4. Thúc đẩy phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh; tích cực và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

a) *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Xây dựng, tham mưu Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thành phần kinh tế, phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế. Tham mưu các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại và tranh thủ tối đa nguồn lực từ bên ngoài để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) *Sở Công Thương*: Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác hội nhập quốc tế, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTAs) mà Việt Nam đã ký kết, mở rộng thị trường xuất khẩu; từng bước phát triển dịch vụ logistics theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

c) *Sở Tư pháp*: Chủ trì phối hợp tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh.

d) *Sở Giao thông Vận tải*: Chủ động làm việc với Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương để kiến nghị thúc đẩy triển khai dự án đường sắt kết nối Viên Chăn (Lào) - Vũng Áng.

đ) *Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh*: Kêu gọi xúc tiến đầu tư thu hút và huy động các nguồn vốn đầu tư hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo đảm bảo phát huy nguồn lực ưu tiên đầu tư của NSTW đầu tư cho Khu kinh tế trọng điểm giai đoạn 2021-2025.

e) *Sở Ngoại vụ*: Tăng cường hiệu quả và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế, phát triển quan hệ hợp tác kinh tế với các nước có quan hệ hữu nghị truyền

thống và đối tác chiến lược với nước ta nhằm thu hút vốn, công nghệ từ bên ngoài để góp phần thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế của tỉnh.

2.5. Điều hành tài chính ngân sách và tín dụng ngân hàng

a) Sở Tài chính:

- Tham mưu quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025; định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022. Xây dựng cơ chế phân cấp ngân sách hợp lý, để đảm bảo vừa tạo điều kiện chủ động cho ngân sách các cấp và các đơn vị cơ sở, vừa đảm bảo nguồn lực tập trung cho ngân sách tỉnh để giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm phục vụ phát triển kinh tế, vừa đảm bảo an sinh xã hội, trả nợ đến hạn và đảm bảo an toàn ngân sách địa phương.

- Nâng cao hiệu quả trong công tác giao dự toán và phân bổ ngân sách; quản lý, điều hành tài chính - ngân sách hàng năm; cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên tương ứng; đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể, đảm bảo quốc phòng, an ninh; tiếp tục dành nguồn kinh phí để phòng, chống dịch, khắc phục thiên tai, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và các nhiệm vụ cấp bách khác.

b) Cục Thuế tỉnh:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế nội địa hàng năm đảm bảo đến năm 2025 thu nội địa đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX và Nghị quyết số 249/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin thông suốt 24/7 để hỗ trợ người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với NSNN từ khâu đăng ký, kê khai, hoàn thuế, nộp thuế mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan thuế, giảm thời gian thực hiện các thủ tục, tạo thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với thu NSNN. Tăng cường công tác quản lý thuế, thực hiện có hiệu quả các biện pháp ngăn chặn gian lận, chống thất thu thuế và thu hồi nợ thuế.

c) Cục Hải quan tỉnh: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, gắn kiểm soát thủ tục hành chính với rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện. Hiện đại hóa hải quan, ứng dụng có hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm quản lý vào công tác chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Vận hành tốt hệ thống VASSCM, hệ thống E-Manifest. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các chương trình phần mềm của Ngành trong công tác quản lý hải quan, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hải quan. Tham mưu triển khai có hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia.

d) Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh:

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tín dụng trên địa bàn chủ động cân đối nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn đối với các lĩnh vực ưu tiên; đơn giản hóa thủ tục

vay vốn nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng, tăng khả năng tiếp cận vốn của người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi tín dụng hỗ trợ khách hàng vay vốn theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu. Kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tăng khả năng tiếp cận vốn ngân hàng của người dân, doanh nghiệp để phục hồi, ổn định sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh hoạt động Ngân hàng Chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu giải ngân vốn tín dụng ưu đãi đến các đối tượng chính sách theo chỉ tiêu được Trung ương thông báo, nhằm góp phần tích cực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh và các mô hình thanh toán theo chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy thanh toán điện tử trong khu vực công và dịch vụ công.

3. Huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, thu hút và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ động tham mưu huy động các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, vận động các nguồn vốn ODA, NGO. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư vào địa bàn, nhất là đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu du lịch và các tuyến giao thông trọng điểm.

- Tham mưu Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, trong đó ưu tiên bố trí nguồn vốn để đầu tư xây dựng, hoàn thành các trục giao thông kết nối, phát triển vùng như đường ven biển, các trục kết nối mở rộng không gian thành phố Hà Tĩnh, kết nối trục ngang giữa các đô thị dọc quốc lộ 1A với đường ven biển.

- Ưu tiên cân đối ngân sách, lồng ghép hiệu quả nguồn lực, tham mưu tổ chức thực hiện tốt chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo chuẩn mới, Nghị quyết số 151/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bổ sung một số chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn tỉnh, Nghị quyết số 179/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ thu nhập cho các thành viên hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu, đề xuất xây dựng chính sách phát triển giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng tập trung, hiệu quả, phù hợp thực tiễn, bảo đảm khả năng cân đối nguồn lực để tổ chức thực hiện; chú trọng chính sách phát triển sản xuất, khuyến khích thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, phát triển đô thị; cân đối nguồn lực để tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách phát triển giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch tài chính giai đoạn 2021 - 2025.

- Nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế trích tỷ lệ % số thu ngân sách tỉnh hàng năm trên địa bàn các khu kinh tế để đầu tư trở lại cho phát triển hạ tầng của khu kinh tế. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng và thẩm định đề án, chính sách phát triển đô thị (TP Hà Tĩnh, Thị xã Kỳ Anh, TX Hồng Lĩnh).

c) Sở Giao thông Vận tải:

- Tham mưu phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải thúc đẩy triển khai các dự án của quốc gia trên địa bàn tỉnh: Đường cao tốc Bãi Vọt - Vũng Áng, đường sắt kết nối Viên Chăn (Lào) - Vũng Áng, nâng cấp Quốc lộ 8, Quốc lộ 12C, Quốc lộ 8C từ thị trấn Cẩm Xuyên đến khu du lịch biển Thiên Cầm; chuẩn bị các điều kiện để triển khai đường sắt tốc độ cao, đưa sân bay Hà Tĩnh vào quy hoạch hệ thống sân bay quốc gia.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng các tuyến giao thông chiến lược, hình thành các trục phát triển dọc, ngang liên kết vùng, mở rộng không gian đô thị thành phố Hà Tĩnh, phát triển đô thị du lịch ven biển như đường ven biển Cửa Hội - Vũng Áng, đường Hàm Nghi kéo dài kết nối Quốc lộ 8C (Tỉnh lộ 21 cũ), đường vành đai phía Đông thành phố Hà Tĩnh, nâng cấp đường ĐT 550 đoạn từ cầu Thạch Đồng đi Thạch Hải, đường nối Quốc lộ 1 đến đường tỉnh 549 (Từ Thạch Long đến Lộc Hà), các tuyến đường huyện, liên xã, giao thông nông thôn... phục vụ về đích tỉnh nông thôn mới.

d) Sở Công Thương: Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức triển khai các thủ tục về quy hoạch và huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gia Lách, khu công nghiệp Hạ Vàng mở rộng, khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ phía Tây thành phố Hà Tĩnh, khu công nghiệp công nghệ cao tại xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc và phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh. Chú trọng hoàn thiện hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

đ) Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh: Tập trung thu hút doanh nghiệp và huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

e) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, chú trọng thu hút các tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp; ưu tiên phát triển cụm ngành công nghiệp chế biến sau thép, công nghiệp hỗ trợ, các dự án, ngành nghề, lĩnh vực có hàm lượng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường. Tiếp tục đồng hành tối đa với các nhà đầu tư, tập trung phối hợp với các đơn vị liên quan tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, phấn đấu khởi công xây dựng dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 vào Quý II năm 2021, khởi công KCN công nghệ cao Hà Tĩnh vào Quý III/2021, xúc tiến triển khai dự án Tổ hợp điện khí LNG Vũng Áng 3 vào Quý IV/2021.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai các thủ tục về quy hoạch và huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gia Lách, khu công nghiệp Hạ Vàng mở rộng, khu công nghiệp - đô thị -

dịch vụ phía Tây thành phố Hà Tĩnh; khu công nghiệp công nghệ cao tại xã Vương Lộc, huyện Can Lộc và phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh.

g) Các sở, ban, ngành, chủ đầu tư và UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tập trung thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Huy động đa dạng nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị và xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực: giáo dục, dạy nghề, môi trường, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, giám định tư pháp, các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng.

4. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; việc uỷ quyền xác định giá đất cụ thể. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của HĐND tỉnh về thực hiện cập nhật, chỉnh lý bản đồ và hồ sơ địa chính. Đẩy nhanh tiến độ dự án tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hà Tĩnh. Lập bản đồ công trình ngầm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tham mưu các giải pháp tập trung giải quyết các tồn đọng về đất đai, đặc biệt là xử lý việc giao, cấp đất trái thẩm quyền tại các địa phương; xử lý các vướng mắc, khó khăn trong công tác bồi thường, GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc, chỉ đạo các địa phương hoàn thành lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và lập Kế hoạch sử dụng đất, lập danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh (sau khi cấm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển ở thực địa). Xây dựng và triển khai nhiệm vụ điều tra, đánh giá hiện trạng, xác định các khu vực nhận chìm vật chất nạo vét tại vùng biển Hà Tĩnh. Triển khai nhiệm vụ “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn” và “Đánh giá khí hậu tỉnh Hà Tĩnh”; nhiệm vụ “Điều tra, khoanh định vùng hạn chế và vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”; nhiệm vụ “Điều tra, rà soát, hoàn chỉnh danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh” và Chương trình quản lý tổng hợp Tài nguyên vùng bờ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2025.

- Hoàn thiện và tổ chức thực hiện Đề án giá dịch vụ, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh). Tổ chức triển khai Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đến năm 2025 và những năm tiếp theo và Đề án chương trình quan trắc và giám sát môi trường giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai kịp thời Dự án tăng cường năng lực hệ thống quan trắc và cảnh báo môi trường biển tại tỉnh Hà Tĩnh.

- Kiểm soát chặt chẽ các dự án có nguồn thải lớn như dự án Formosa, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, Nhà máy bia Sài Gòn – Hà Tĩnh, đặc biệt là dự án

Formosa. Tiếp tục duy trì Tổ giám sát bảo vệ môi trường tại Dự án Formosa theo Quyết định 3717/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh theo phương thức phù hợp giai đoạn mới. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định bảo vệ môi trường của các dự án theo báo cáo ĐTM/kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt/xác nhận.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01- NQ/TU ngày 18/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020; một số định hướng, mục tiêu và giải pháp phòng ngừa, ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra trong những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Triển khai Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp tỉnh 2021-2025.

5. Chủ động, tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế số; hình thành trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ theo hướng tiên tiến, bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, đặc biệt là công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới. Chú trọng liên kết phát triển khoa học, công nghệ của tỉnh với phát triển khoa học, công nghệ của vùng và khu vực. Quan tâm đào tạo, thu hút, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai có hiệu quả các chính sách của tỉnh về hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ giai đoạn 2021- 2025 và chính sách khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: Xây dựng giải pháp phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phục vụ phát triển chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số. Phát triển hệ thống dịch vụ đô thị thông minh tại các trung tâm đô thị: Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, thị xã Kỳ Anh. Tham mưu giải pháp phát triển hạ tầng mạng di động băng rộng 4G và 5G trong tương lai đảm bảo hạ tầng, chất lượng mạng Internet di động cho các ứng dụng để phát triển đô thị thông minh và kinh tế số. Tham mưu thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

c) Sở Tài chính: Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025 và chính sách khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

6. Phát triển văn hoá, đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

a) *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*: Chú trọng xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa được UNESCO vinh danh và các di tích văn hóa, lịch sử đã được xếp hạng, gắn với phát triển du lịch, dịch vụ. Xây dựng Đề án tăng cường và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao.

b) *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Chú trọng xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập. Xây dựng Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2020 - 2025 để tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018 của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

c) *Trường Đại học Hà Tĩnh và các cơ sở đào tạo nghề*: Hoàn thiện Đề án phát triển trường Đại học Hà Tĩnh. Nâng cao chất lượng đào tạo; đẩy mạnh liên kết đào tạo, chú trọng đào tạo lao động kỹ thuật công nghiệp đáp ứng yêu cầu phục vụ dự án trọng điểm và Khu kinh tế Vũng Áng, lao động kỹ thuật nông nghiệp phục vụ các mô hình sản xuất tái cơ cấu nông nghiệp; hợp tác đối tác nước ngoài đào tạo nguồn nhân lực công nghiệp hỗ trợ.

d) *Sở Lao động Thương binh và Xã hội*: Sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khoá XII. Thực hiện đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp 2021-2025. Triển khai hiệu quả kế hoạch phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc tế trong tình hình mới.

đ) *Sở Y tế*: Xây dựng, tham mưu Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân đến năm 2030; hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; thực hiện lộ trình tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế; triển khai hiệu quả Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025. Nâng cao chất lượng bệnh viện, năng lực y tế tuyến xã; thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các tuyến; xây dựng triển khai hiệu quả Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh giai đoạn 2021-2025.

e) *Sở Lao động, Thương binh và Xã hội*:

- Tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, đề án, chính sách ngành lao động thương binh và xã hội giai đoạn 2021-2025. Tăng cường quản lý công tác xuất khẩu lao động; quản lý lao động tại các doanh nghiệp, thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động.

- Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục thực hiện Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động cơ sở giáo dục nghề nghiệp, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, có chính sách đào tạo, thu hút giáo viên, đổi mới chương trình, giáo trình; khuyến khích nghiên cứu khoa học, các đề tài, sáng kiến... nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội theo Nghị quyết 98/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội.

g) *Bảo hiểm xã hội tỉnh*: Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 263/2020/NQ-HĐND ngày 8/12/2020 của HĐND tỉnh về tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi; người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình và người thuộc hộ cận nghèo.

h) *UBND các huyện, thị xã, thành phố*: Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đẩy lùi tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng phong trào thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao. Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình văn hoá, thể thao trọng điểm của tỉnh và các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo bền vững từng địa phương; tập trung giải quyết dứt điểm, kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử

a) *Sở Nội vụ*: Xây dựng kế hoạch hàng năm về nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đúng quy định và phù hợp thực tiễn. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện để đến năm 2030 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phù hợp quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính; sắp xếp các thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng quy định. Tham mưu Đề án Nâng cao hiệu quả công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới. Triển khai thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2021-2025. Tham mưu công tác tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

b) *Sở Thông tin và Truyền thông*: Tham mưu Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng minh bạch thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước trên Cổng thông tin điện tử, rà soát đánh giá mức độ chuyển đổi số, mức độ xây dựng chính quyền điện tử của cơ quan nhà nước trong toàn tỉnh. Tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao các chỉ

số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Tham mưu giải pháp truyền thông trong công tác CCHC của tỉnh phù hợp với xu hướng phát triển của truyền thông hiện đại.

c) *Văn phòng UBND tỉnh*: Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, gần tiếp dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; thường xuyên kiểm tra trách nhiệm của các ngành, các cấp trong tiếp dân và giải quyết đơn thư.

d) *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã*: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Thực hiện hiệu quả cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính và bộ máy cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII đảm bảo tinh gọn cơ bản đầu mối bên trong các tổ chức của hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đủ về số lượng và nâng cao về chất lượng, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp nhiệm kỳ 2021-2025. Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã (DDCI) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

8. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, phòng chống tham nhũng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, công tác đối ngoại

a) *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về công tác quốc phòng; làm tốt công tác tham mưu quy hoạch phát triển kinh tế xã hội gắn với thế trận quốc phòng; tập trung triển khai và xây dựng các công trình khu vực phòng thủ tỉnh, huyện. Chuẩn bị tốt nội dung, điều kiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm, dự báo, đánh giá đúng tình hình; quản lý chặt chẽ hai tuyến biên giới và các địa bàn trọng điểm, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh. Thường xuyên bổ sung hoàn chỉnh hệ thống kế hoạch, các phương án tác chiến; tổ chức tốt huấn luyện, diễn tập, luyện tập nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Chủ động phối hợp ngăn chặn, xử lý các tình huống phức tạp, không để bị động bất ngờ.

b) *Công an tỉnh*: Thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược đảm bảo an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia trong tình hình mới. Chủ động nắm chắc tình hình, kiểm soát địa bàn, đảm bảo an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ, an ninh nông thôn, an ninh vùng giáo,... phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm hình sự, ma túy và các loại tội phạm khác, không để hình thành các băng nhóm, tội phạm nguy hiểm. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật trong công tác điều tra, xử lý án, không để xảy ra bức cung, nhục hình. Tăng cường đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ,

nhất là thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp nhằm kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông.

c) *Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh*: Triển khai công tác biên giới, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng an ninh trong tỉnh và tỉnh bạn Lào đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm ma túy, buôn bán phụ nữ, trẻ em, buôn bán lâm sản, động vật quý hiếm trái phép qua biên giới. Quản lý tốt các đối tượng xuất cảnh qua cửa khẩu Cầu Treo, cảng Sơn Dương, cảng Vũng Áng, từng bước hoàn thiện thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng cho người, phương tiện và hàng hoá xuất, nhập qua cửa khẩu; chủ động xây dựng, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh Covid 19 và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

d) *Thanh tra tỉnh*: Tham mưu các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch thanh tra, xử lý kịp thời các sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra; làm tốt công tác tham mưu quản lý Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC đặc biệt là các vụ việc KNTC phức tạp tồn đọng kéo dài; giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền.

đ) *Sở Tư pháp*: Làm tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm.

e) *Sở Thông tin và Truyền thông*: Tham mưu giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

g) *Sở Ngoại vụ*: Tham mưu chương trình, kế hoạch, các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị đặc biệt với các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; tăng cường hợp tác với các tỉnh đã thiết lập quan hệ của các nước Thái Lan, Liên bang Nga, Hàn Quốc, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức...; xúc tiến ký kết và triển khai hợp tác với ít nhất 5 địa phương, đối tác nước ngoài giai đoạn 2021-2025. Xúc tiến và hoàn thành sớm việc xây dựng cơ sở dữ liệu về kiều bào và người Hà Tĩnh ở nước ngoài. Chú trọng đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền, thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của Hà Tĩnh đến với bạn bè trong nước, quốc tế và kiều bào ở nước ngoài.

h) *Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã*: Đè cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm quy định về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân...

9. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm và đột phá chiến lược

a) *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Tham mưu huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; trong đó xác định vai trò chủ đạo của nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu để tập trung đầu tư các chương trình, dự án trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hạ tầng Khu kinh tế Vũng Áng, hạ tầng khu, cụm

công nghiệp; đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư hạ tầng đô thị, văn hoá, giáo dục, y tế. Tham mưu triển khai hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (bộ chỉ số DDCI); có giải pháp đồng bộ, tổng thể cải thiện các chỉ số thành phần chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu đến năm 2025 thuộc nhóm 15 tỉnh, thành có chỉ số PCI đứng đầu cả nước.

b) Sở Công Thương: Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham mưu chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư công nghiệp hỗ trợ sau thép, dịch vụ cảng biển và logistics, năng lượng mới. rà soát quy hoạch, có chính sách phát triển tập trung để nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, cụm công nghiệp.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học - công nghệ; nhất là chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học - công nghệ, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hóa.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp; phát triển hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại của tỉnh kết nối với cả nước; phát huy hiệu quả các đội tàu khai thác thủy sản, phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, công nghệ cao; chương trình hiện đại hoá cơ sở hạ tầng, dịch vụ nghề cá.

đ) Quỹ đầu tư phát triển tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm logistics và dịch vụ hậu cảng Vũng Áng.

e) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ quy hoạch, đầu tư hạ tầng, bộ máy quản lý, chính sách thu hút đầu tư... để xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng thành khu kinh tế đa chức năng. Khẩn trương triển khai lập quy hoạch chi tiết trung tâm logistics Sơn Dương. Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Trung ương tiếp tục đưa Khu kinh tế Vũng Áng vào danh sách các khu kinh tế ven biển trọng điểm quốc gia được ưu tiên để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cơ chế tài chính trích tỷ lệ % số thu ngân sách tỉnh hằng năm trên địa bàn để tái đầu tư hạ tầng khu kinh tế. Thực hiện cơ chế “một cửa, tại chỗ” tại Ban Quản lý Khu kinh tế nhằm giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính, tạo đột phá về cải cách hành chính tại Khu kinh tế.

g) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu huy động nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hoá. Xây dựng hệ thống chính sách nhằm nâng cao nguồn lực con người trong một số lĩnh vực đặc thù về văn hoá - xã hội. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực văn hoá của Hà Tĩnh. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh thông qua bộ quy tắc ứng xử, nếp sống văn minh, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Triển khai các giải pháp phát triển du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

h) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, hội nhập, tăng cường xã hội hóa. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện, giải pháp đồng bộ triển khai Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025.

i) *Sở Y tế*: Triển khai thực hiện đồng bộ nhiệm vụ chăm sóc sức khoẻ nhân dân, chú trọng phát triển hệ thống các dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu; đổi mới mạnh mẽ hệ thống y tế cơ sở; thực hiện tốt quan điểm “phòng là chính”, kiểm soát tốt dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19.

k) *Sở Lao động, thương binh và Xã hội*: Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn lực thực hiện tốt các đề án, chương trình, chính sách người có công, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tham mưu thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao, chương trình đầu tư trường nghề trọng điểm và đào tạo nghề trọng điểm, chương trình, đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu học nghề của xã hội và đề án xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới. Nghiên cứu thực hiện mô hình phối hợp “Nhà trường - Doanh nghiệp” trong đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

l) *Sở Nội vụ*: Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII đảm bảo tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế; thực hiện đồng bộ Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030 và kế hoạch hằng năm, tập trung hiện đại hoá nền hành chính và cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tham mưu quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trên lĩnh vực tỉnh có tiềm năng, thế mạnh và lĩnh vực cần có bước đột phá.

m) *Sở Thông tin và Truyền thông*: Xây dựng và tổ chức thực hiện kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0; rà soát, nâng cấp đồng bộ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã; triển khai hệ thống thiết bị thu thập ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp; triển khai nền tảng tích hợp và chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối với nền tảng tích hợp và chia sẻ dùng chung quốc gia (NGSP); kết nối liên thông hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu toàn tỉnh qua LGSP, thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong hệ thống chính quyền các cấp, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu chung cấp tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Triển khai hiệu quả hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện 7 nhiệm vụ trọng tâm, 5 chương trình trọng điểm và 3 nhiệm vụ đột phá chiến lược.

n) *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương*: Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc gắn với thế trận lòng dân. Kết hợp chặt chẽ giữa đảm bảo quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; nhất là trong công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án phát triển, thẩm định và triển khai dự án đầu tư quy mô lớn, có yếu tố nước ngoài, đầu tư trên địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

o) *UBND thành phố Hà Tĩnh*: Nghiên cứu phương án mở rộng quy hoạch phát triển đô thị. Xây dựng Đề án huy động nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh có quy mô, kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, thông minh, phấn đấu trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ.

p) UBND thị xã Kỳ Anh nghiên cứu tham mưu xây dựng, thực hiện hiệu quả Đề án xã hội hoá huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị thị xã Kỳ Anh, nghiên cứu cơ chế đặc thù hỗ trợ phát triển thị xã Kỳ Anh trở thành thành phố vào năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XIX, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết số 249/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh khoá XVII và Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ:

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương, đơn vị mình trong kế hoạch 5 năm 2021-2025 và cụ thể hoá thành các nhiệm vụ hàng năm, thể hiện bằng các đề án, chương trình, chính sách, nhiệm vụ giải pháp, lộ trình triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Kế hoạch. Chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch bảo đảm phù hợp thực tiễn.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, động viên các thành viên, hội viên, cán bộ công nhân viên phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2021-2025.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch, đưa các đề án, chính sách, nhiệm vụ trọng tâm vào Chương trình khung của UBND tỉnh về phát triển kinh tế xã hội hàng năm giai đoạn 2021-2025, định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận :

- TTr: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, các ban Đảng, UBKT TU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PVP;
- Lưu : VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Hưng

CÁC QUY HOẠCH, ĐỀ ÁN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh)

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
I	Công tác quy hoạch, kế hoạch và cơ chế, chính sách chung			
1	Trình BCH Đảng bộ tỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý II/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Nghị quyết về Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Chương trình triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư gắn với công bố quy hoạch tỉnh	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư
5	Kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết ĐH Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX	Quý III/2023	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Đề án cơ chế chính sách phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
7	Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất quốc phòng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
8	Điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2030	Quý IV/2022	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
9	Rà soát, đánh giá thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh giai đoạn 2015 - 2020; xây dựng chính sách giai đoạn 2021 - 2025	Quý II/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Tài chính
10	Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025; định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Tài chính
11	Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh giai đoạn 2021-2025, đề xuất phương án xây dựng chính sách giai đoạn tiếp theo để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương	Quý IV/2025	HĐND tỉnh	Sở Tài chính
II	Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, cơ cấu lại nội bộ ngành kinh tế; xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới			

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
12	Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển các khu, cụm công nghiệp, xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng trở thành động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững	Quý II/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Công Thương
13	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
14	Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Logistics và dịch vụ hậu cảng Vũng Áng	Quý I/2021	UBND tỉnh	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
15	Quy hoạch chi tiết Trung tâm logistics và Dịch vụ hậu cảng Sơn Dương, tỷ lệ 1/500	Quý II/2021	UBND tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
16	Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng	Quý IV/2025	Thủ tướng Chính phủ	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
17	Cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp tỉnh (thay thế Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 27/4/2007 và Quyết định số 26/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND tỉnh)	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh
18	Đề án đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021-2025	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Công Thương
19	Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ	Quý IV/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Công Thương phối hợp BQL KKT tỉnh

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	logistics giai đoạn 2021 - 2025			
20	Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ hoạt động xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021 - 2025	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Công Thương phối hợp Ban Quản lý KKT tỉnh
21	Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Công Thương
22	Đề án xây dựng Quỹ giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Tài chính
23	Đề án chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu qua cảng Vũng Áng và cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo	Quý II/2022	UBND tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
24	Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thành phần kinh tế, phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế	Quý II/2022	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
25	Phương án nâng cao năng lực tiếp nhận tàu trọng tải lớn nhằm khai thác tối đa hiệu quả tiềm năng, lợi thế của cảng biển Vũng Áng	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Ban Quản lý KKT tỉnh phối hợp Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh và Sở Giao thông Vận tải
26	Xây dựng đề án Đầu tư xây dựng các tuyến giao thông chiến lược, hình thành các trục phát triển dọc, ngang liên kết vùng, mở rộng không gian đô thị thành	Quý III/2025	UBND tỉnh	Sở Giao thông Vận tải

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	phố Hà Tĩnh, phát triển đô thị du lịch ven biển như đường ven biển Cửa Hội - Vũng Áng, đường Hàm Nghi kéo dài kết nối Quốc lộ 8C; nâng cấp đường từ cầu Thạch Đồng đi Thạch Hải; đường nối Quốc lộ 1 đến đường tỉnh 549 (Từ Thạch Long đến Lộc Hà), các tuyến đường huyện, liên xã, giao thông nông thôn... phục vụ về đích tỉnh nông thôn mới			
27	Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Công Thương
28	Nghị quyết về một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2021 - 2025 gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
29	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo	Quý IV/2022	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
30	Đề án phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn giai đoạn 2021 - 2025	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
31	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Sở Văn hóa Thể thao và Du

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”.			lich
32	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 07/12/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về phát triển du lịch tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo	Quý IV/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch
33	Nghị quyết về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Quý I/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh
34	Cơ chế chính sách xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh
35	Đề án Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025	Quý II/2021	UBND tỉnh	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh
36	Bộ tiêu chí xã, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Sau khi Trung ương ban hành	UBND tỉnh	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh
III	Nhiệm vụ huy động các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, thu hút và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm			

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
37	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư
38	Đề án huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Quý I/2022	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Kế hoạch và Đầu tư
39	Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Sở Tài chính
40	Cơ chế trích tỷ lệ % số thu ngân sách tỉnh hàng năm trên địa bàn các khu kinh tế để đầu tư trở lại cho phát triển hạ tầng của khu kinh tế	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Tài chính
41	Chuyên đề triển khai thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư phát triển KKT cửa khẩu quốc tế Cầu Treo từ nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025	Quý I/2022	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Quản lý KKT tỉnh
42	Đề án huy động nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh có quy mô, kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, thông minh	Quý II/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh	UBND thành phố Hà Tĩnh
43	Đề án nâng cấp thị xã Kỳ Anh gắn với Khu kinh tế Vũng Áng trở thành vùng đô thị trung tâm phía Nam, phấn đấu trở thành thành phố vào năm 2025	Quý II/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBND thị xã Kỳ Anh

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
44	Đề án công nhận huyện Nghi Xuân đạt đô thị loại IV	Quý II/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBND huyện Nghi Xuân
45	Đề án huy động nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị thị xã Hồng Lĩnh	Quý II/2021	UBND tỉnh	UBND thị xã Hồng Lĩnh
46	Đề án phát triển kinh tế tập thể Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025	Quý II/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Kế hoạch và Đầu tư
IV	Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu			
47	Quy định một số nội dung thực hiện Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	Quý I/2021	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường
48	Đề án kiểm soát ô nhiễm môi trường đối với các dự án có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao	Quý I/2022	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Tài nguyên và Môi trường
49	Đề án tích tụ, tập trung ruộng đất	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường
50	Đề án “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông trường, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông - lâm nghiệp, không thuộc diện	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng, các tổ chức sự nghiệp khác” theo Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH của Quốc hội và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ			
51	Tổng kết Đề án phát triển quỹ đất, đề xuất Kế hoạch phát triển quỹ đất giai đoạn 2021 - 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18/9/2019 của Chính phủ	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường
52	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 07/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với một số lĩnh vực về bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo	Quý III/2022	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Tài nguyên và Môi trường
53	Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo	Quý IV/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường
54	Lập bản đồ công trình ngầm trên địa bàn toàn tỉnh	Quý I/2022	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường
55	Xây dựng Đề án nâng cao năng lực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
V	Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu; chủ động, tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế số; hình thành trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo			
56	Nghị quyết về hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	Quý I/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
57	Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trong toàn tỉnh	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
58	Triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu và chia sẻ dùng chung cấp tỉnh LGSP	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
59	Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh	Quý IV/2022	UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
60	Thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh.	Quý I/2022	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
61	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/02/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo	Quý I/2025	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
VI	Phát triển văn hoá, đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội			
62	Nghị quyết về phát huy giá trị văn hoá, con người Hà Tĩnh đáp ứng mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới	Quý I/2023	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch
63	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân; ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo	Quý IV/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Y tế
64	Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Y tế
65	Nghị quyết về thực hiện công tác dân số trong tình hình mới giai đoạn 2021 - 2030	Quý III/2021	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Y tế
66	Kế hoạch tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế tuyến xã giai đoạn 2021-2025	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Y tế
67	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Y tế

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	đến năm 2030 tỉnh Hà Tĩnh			
68	Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2021 -2025 và những năm tiếp theo	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Y tế
69	Đề án phát triển trường Đại học Hà Tĩnh	Quý III/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Đại học Hà Tĩnh
70	Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2020 - 2025	Quý III/2021	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
71	Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
72	Nghị quyết về mức thu học phí học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng giai đoạn 2021-2026.	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
73	Đề án tăng cường công tác quản lý đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2020 - 2025	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
74	Nghị quyết quy định mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.	Quý IV/2021	HĐND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
75	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Quý II/2021	HĐND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	và chính sách hỗ trợ; chế độ đóng góp đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.			
76	Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết 19-NQ/TW của BCH TƯ khoá XII	Quý IV/2022	Ban Thường vụ Tỉnh uỷ	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
77	Đề án tổ chức, quản lý xây dựng, nâng cấp, tu bổ hệ thống các công trình ghi công liệt sĩ giai đoạn 2020 - 2025	Quý I/2022	UBND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
VII	Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền			
78	Nghị quyết về lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2021-2025	Quý I/2022	BCH Đảng bộ tỉnh	Sở Nội vụ
79	Chương trình tổng thể cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2030	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
80	Đề án nâng cao hiệu quả công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới	Quý IV/2021	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
81	Xây dựng Khung kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0	Quý II/2021	UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
82	Đề án phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh	Quý II/2022	UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
VII I	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, công tác đối ngoại			
83	Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025	Quý I/2021	UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
84	Kế hoạch thực hiện Đề án bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn giai đoạn 2021-2025	Quý II/2021	UBND tỉnh	Ban An toàn giao thông tỉnh
85	Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới	Quý III/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công an tỉnh
86	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 24/5/2011 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự xã hội, trật tự an toàn giao thông trong thời gian tới	Quý II/2023	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công an tỉnh
87	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia	Quý III/2024	BCH Đảng bộ tỉnh	Công an tỉnh
88	Đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng,	Quý I/2025	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công an tỉnh

TT	Quy hoạch, đề án, nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian hoàn thành	Cấp phê duyệt, ban hành nghị quyết, kết luận	Cơ quan chủ trì
	chống tội phạm trong tình hình mới			
89	Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương	Quý IV/2023	UBND tỉnh	Sở Tư pháp
90	Ký kết với 05 địa phương, đối tác nước ngoài	Quý IV/2025	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
91	Xây dựng cơ sở dữ liệu về khiếu nại và người Hà Tĩnh ở nước ngoài	Quý IV/2022	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ